TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**67**/2026/HNGĐ - ST
Ngày:16/6/2026
V/v: "Ly hôn, giải quyết nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh
2. Ông Phạm Xuân Hướng
- *Thư ký phiên toà*: Bà Võ Thùy Trang - Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 về "Ly hôn, giải quyết việc nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2026/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn*:** Chị Phan Thị H - sinh năm 1983
Địa chỉ: xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An.(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1983
Địa chỉ: xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn vào ngày 14 tháng 11 năm 2011 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (nay là xã N, tỉnh Nghệ An). Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, cuộc sống không hạnh phúc. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn T có hai con chung là Nguyễn Uy L, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2013 và Nguyễn Nhã P, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2018. Ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi hai con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn T:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh T biết đồng thời tống đạt các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ cho anh T nhưng anh T vẫn không có mặt để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành tống đạt các tài liệu, chứng cứ cho anh T theo đúng quy định tại điều 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án đã thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án: Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại điều 51, điều 236, điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị H là cho ly hôn với anh Nguyễn Văn T; Về việc nuôi con: đề nghị hội đồng xét xử giao con chung Nguyễn Uy L, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2013 và Nguyễn Nhã P, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2018 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành; Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Nguyên đơn chị Phan Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Nguyên đơn chị Phan Thị H có nơi cư trú tại xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T là bị đơn có nơi cư trú tại xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

- *Về việc xét xử vắng mặt của các đương sự:*

Đối với nguyên đơn chị Phan Thị H, quá trình giải quyết vụ án chị H có mặt theo giấy báo của Toà án, có bản khai trình bày các ý kiến và nguyện vọng của mình, có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú tại xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh T biết đồng thời tống

đạt các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ cho anh T, các giấy báo của Toà án đã được giao cho anh Nguyễn Đức N là anh trai của anh T, sau khi nhận giấy báo anh N cam đoan giao lại cho anh T và thông báo cho anh T biết thời gian, địa điểm đến Toà án để giải quyết vụ án nhưng anh T không hợp tác, không đến và không có ý kiến gì. Tòa án đã tiến hành tống đạt các tài liệu, chứng cứ cho anh T theo đúng quy định tại điều 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn vào ngày 14 tháng 11 năm 2011 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (nay là xã N, tỉnh Nghệ An). Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nay chị H không còn tình cảm với anh T và cả hai đều không còn quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy tình cảm giữa chị H và anh T không còn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị H.

2.2. Về con chung: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn T có hai con chung là Nguyễn Uy L, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2013 và Nguyễn Nhã P, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2018. Nguyện vọng của chị H là được nuôi hai con chung và các con chung đều có nguyện vọng được ở với chị H. Đối với anh T, anh T đã biết việc chị H làm đơn ly hôn và giải quyết việc nuôi con nhưng anh T không có ý kiến gì. Để đảm bảo quyền lợi cho các con chung nên hội đồng xét xử thấy cần giao hai con chung Nguyễn Uy L và Nguyễn Nhã P cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành là phù hợp.

2.3. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên không xem xét

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Phan Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điểm a, b khoản 2 điều 227, điểm a, b khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 56; điều 58; điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị H.

1.Về hôn nhân: Cho chị Phan Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2.Việc nuôi con: Giao hai con chung Nguyễn Uy L, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2013 và Nguyễn Nhã P, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2018 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành.

3. Về việc cấp dưỡng nuôi con: chị Phan Thị H không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét.

Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Phan Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002055 ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Nguyên đơn chị Phan Thị H và bị đơn anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND khu vực 8;
- THADS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Nghĩa Lộc (nơi ĐKKH).
- Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hương